

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Kính gửi:

- Thường trực Huyện ủy;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Hội đồng nhân dân huyện.

UBND huyện Phú Riềng báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả ban hành văn bản triển khai thực hiện Chương trình theo các quy định:

Trong năm 2024, UBND đã ban hành khoảng 20 Quyết định để phê duyệt danh mục dự án, giao chi tiết kế hoạch vốn thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện, gồm:

- Các dự án thực hiện xây dựng xã nông thôn mới nâng cao xã Bình Tân năm 2024;
- Các dự án thực hiện xây dựng huyện nông thôn mới năm 2024;
- Các dự án bổ sung nhiệm vụ nâng cao chất lượng, giữ vững tiêu chí cho các xã NTM, xã TNM nâng cao sau đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí mới;
- Các công trình thực hiện đầu tư theo cơ chế đặc thù trên địa bàn huyện.

2. Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động: Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới luôn được các cấp ủy Đảng, Chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến xã quan tâm thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng phù hợp với từng đối tượng như: Tuyên truyền, vận động Nhân dân hưởng ứng Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

3. Thành lập, kiện toàn bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình:

- Trong năm 2024, UBND huyện Phú Riềng đã kiện toàn Ban Chỉ đạo tại Quyết định số 2497/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của UBND huyện về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM huyện Phú Riềng giai đoạn 2021-2025; ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Phú Riềng giai đoạn 2021- 2025 (Quyết định số 3147/QĐ-BCĐ ngày 06/9/2024 của Ban chỉ đạo) thay thế cho Quy chế hoạt động trước đây; kiện toàn Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Phú Riềng tại Quyết định số 3030/QĐ-UBND ngày 14/8/2024.

- Ban Chỉ đạo tổ chức chế độ họp định kỳ. Qua đó nắm bắt tình hình, kết quả thực hiện tổ chức thực hiện của các xã trên địa bàn huyện, kịp thời đưa ra các giải pháp chỉ đạo, điều hành phù hợp tình hình thực tế; đồng thời chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp UBND các xã tổ chức thực hiện, duy trì, nâng chất các tiêu chí đã đạt được và tập trung xây dựng hoàn thành các tiêu chí đã đăng ký hoàn thành trong năm 2024.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN ĐỀ VÀ NỘI DUNG THÀNH PHẦN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH

- Trong năm 2024, huyện Phú Riềng đã phê duyệt danh mục nội dung thành phần và phân bổ nguồn vốn để triển khai đến các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã thực hiện các chương trình chuyên đề, các nội dung thành phần thuộc Chương trình từ nguồn vốn sự nghiệp năm 2024 và một phần vốn sự nghiệp năm 2023 được chuyển nguồn sang năm 2024 thực hiện với tổng số vốn phân bổ là: 13,293 tỷ đồng. Đến nay, việc tổ chức thực hiện đã được các chủ đầu tư triển khai đồng loạt trên toàn huyện.

- Các Chương trình chuyên đề chủ yếu như: Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): 09 sản phẩm; Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới; Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm; Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh.

- Các nội dung thành phần chủ yếu như: Hỗ trợ tăng cường quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm; đảm bảo vệ sinh môi trường tại các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; cải thiện vệ sinh hộ gia đình; Phát triển các mô hình thôn, xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, khu dân cư kiểu mẫu; Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; thu gom, tái chế, tái sử dụng các loại chất thải theo nguyên lý tuần hoàn; xây dựng cộng đồng dân cư không rác thải nhựa ...

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí xã NTM, xã NTM nâng cao năm 2023:

Đối với xây dựng xã nông thôn mới năm 2023 xã Phú Trung và Phước Tân, xây dựng xã nông thôn mới nâng cao năm 2023 xã Bình Sơn: Đã hoàn thành công

tác xây dựng và trình Hội đồng thẩm định tỉnh xem xét, thẩm định. Đến nay, còn một số tiêu chí, chỉ tiêu chưa đạt gồm: Tiêu chí Quy hoạch, Tiêu chí Môi trường, Tiêu chí Trường học (Phú Trung và Phước Tân), Tiêu chí Tiếp cận pháp luật (Bình Sơn), Tiêu chí An ninh trật tự (Bình Sơn). Ngày 28/11/2024, UBND huyện đã ban hành báo cáo số 733/BC-UBND về kết quả thực hiện các nội dung còn tồn tại trong xây dựng nông thôn mới đối với 03 xã Phú Trung, Phước Tân và Bình Sơn gửi các Sở, Công an tỉnh và Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh trình Hội đồng thẩm định tỉnh tiếp tục thẩm định, trình UBND tỉnh công nhận.

2. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao năm 2024:

Đối với công tác xây dựng nông thôn mới nâng cao xã Bình Tân năm 2024: Ngày 10/7/2023, UBND huyện Phú Riềng đã ban hành Kế hoạch số 144/KH-UBND về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao xã Bình Tân năm 2024. Ngày 27/6/2024, UBND huyện Phú Riềng đã ban hành Kế hoạch số 173/KH-UBND để điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch 144/KH-UBND ngày 10/7/2023. Trên cơ sở đó, sau khi có nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương, tỉnh, huyện và xét đề nghị của Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện Phú Riềng, UBND xã Bình Tân, UBND huyện Phú Riềng đã phê duyệt danh mục các dự án giao các Chủ đầu tư tổ chức triển khai thực hiện. Đến nay, tiến độ thực hiện các dự án xây dựng nông thôn mới nâng cao năm 2024 trên địa bàn xã Bình Tân đã cơ bản hoàn thành và đang chuẩn bị hồ sơ minh chứng trình UBND huyện tổ chức thẩm tra. Theo đánh giá kết quả thực hiện của UBND xã Bình Tân tại Báo cáo số 390/BC-UBND ngày 22/11/2024, xã Bình Tân đã hoàn thành xây dựng đạt 20/20 tiêu chí.

3. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí huyện NTM:

Thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 05/02/2024 của UBND tỉnh về Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Trên cơ sở Đề án phân đầu xây dựng huyện Phú Riềng trở thành huyện nông thôn mới vào năm 2024 được Hội đồng Nhân dân huyện Phú Riềng thông qua tại Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2023. UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thuộc huyện tham mưu UBND huyện ban hành các Kế hoạch xây dựng, hoàn thiện các tiêu chí/chỉ tiêu theo Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ (nay được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ).

- UBND huyện Phú Riềng đã tập trung chỉ đạo đối với các tiêu chí chung như:

+ Xây dựng 10 xã trên địa bàn huyện đạt chuẩn nông thôn mới (theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025). Trong đó, UBND huyện đã phân bổ từ nguồn vốn sự nghiệp Chương trình giao UBND 08 xã tập trung hoàn thiện quy hoạch chung xây dựng xã. Đây là tiêu chí hết sức quan trọng trong việc định hướng phát triển kinh tế xã hội nông thôn.

+ Xây dựng xã Bình Tân đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024: UBND huyện đã ban hành các Kế hoạch, quyết định các dự án và phân bổ vốn giao các chủ

đầu tư tổ chức thực hiện theo kế hoạch đã đề ra. Hiện nay UBND xã Bình Tân cơ bản hoàn thành công tác xây dựng và hồ sơ minh chứng, trình UBND huyện tổ chức thẩm tra.

+ Từng bước hoàn thiện thủ tục, hồ sơ đưa xã Bù Nho thành đô thị loại V và xây dựng thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh.

Đến nay, huyện cơ bản đạt 03/04 tiêu chí chung (do các xã Phước Tân, Phú Trung chưa được công nhận xã NTM và xã Bình Tân chưa được công nhận xã NTM nâng cao), còn 01 tiêu chí về Tỷ lệ hài lòng của người dân trên địa bàn đối với kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện chưa đánh giá (đánh giá trong năm xét, công nhận).

- Đối với 09 Tiêu chí (36 chỉ tiêu) trong bộ tiêu chí:

+ Hiện nay, huyện Phú Riềng đang từng bước hoàn thiện như Tiêu chí Quy hoạch xây dựng vùng huyện (đã trình Sở Xây dựng lần 3); đầu tư 07 dự án giao thông trong 02 năm 2023 và 2024 để triển khai thực hiện theo Đề án từ nguồn vốn hỗ trợ của trung ương, tỉnh với dự kiến tổng mức đầu tư khoảng 69 tỷ đồng; Hoàn thiện xây dựng các phòng học...

+ Trên cơ sở nguồn vốn được hỗ trợ từ Trung ương, tỉnh, UBND huyện Phú Riềng đã bổ sung vốn từ ngân sách địa phương phân bổ đến UBND các xã huy động vốn đối ứng của Nhân dân nhằm duy trì và nâng chất các tiêu chí đối với các xã chưa được công nhận và đã được công nhận nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao trên địa bàn huyện.

+ BCD thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện đã ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo UBND huyện tại Quyết định số 3147/QĐ-BCD ngày 06/9/2024. Theo đó, phân công cụ thể cho từng thành viên phụ trách chỉ đạo thực hiện tiêu chí. BCD cũng đã đôn đốc các thành viên tổ chức thực hiện kế hoạch hoàn thiện tiêu chí, chỉ tiêu huyện NTM do mình phụ trách tại Công văn số 1937/BCĐ ngày 12/9/2024. UBND huyện cũng đã ban hành Công văn số 2675/UBND-KT ngày 19/11/2024 đôn đốc các cơ quan, đơn vị hoàn thiện hồ sơ minh chứng đối với tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng huyện nông thôn mới do mình phụ trách.

Đến nay, huyện đã đạt 16/36 chỉ tiêu, còn 16/36 chỉ tiêu chưa đạt và 04/36 chỉ tiêu chưa đánh giá (đánh giá trong năm xét, công nhận). Ước thực hiện đến tháng 6/2025, huyện đạt 20/36 chỉ tiêu, còn 12/36 chỉ tiêu chưa đạt và 04/36 chỉ tiêu chưa đánh giá.

(Có Phụ lục gửi kèm theo)

4. Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực:

a) Kết quả huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình, phân theo các nguồn:

- Vốn đầu tư phát triển: 59,682 tỷ đồng. Trong đó:

+ Vốn được chuyển từ năm 2023 sang năm 2024 thực hiện: 6,044 tỷ đồng;

- + Vốn ngân sách Trung ương năm 2024: 42,638 tỷ đồng;
- + Vốn ngân sách tỉnh năm 2024: 11,0 tỷ đồng.
- Vốn sự nghiệp: 13,293 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Vốn được chuyển từ năm 2023 sang năm 2024 thực hiện: 7,610 tỷ đồng;
 - + Vốn ngân sách Trung ương năm 2024: 1,812 tỷ đồng;
 - + Vốn ngân sách tỉnh năm 2024: 3,871 tỷ đồng.
- Vốn ngân sách huyện: 12,5 tỷ đồng;
- Vốn đối ứng từ Nhân dân: 4,5 tỷ đồng.

b) Kết quả phân bổ, sử dụng vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh:

Trong năm 2024, UBND huyện Phú Riềng đã phân bổ vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện Chương trình gồm:

- Vốn đầu tư phát triển do Trung ương và tỉnh hỗ trợ: 53,638 tỷ đồng.
- + Xây dựng NTM nâng cao xã Bình Tân: 9,0 tỷ đồng;
- + Duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí NTM xã Long Tân: 4,2 tỷ đồng;
- + Duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí NTM xã Long Bình: 4,2 tỷ đồng;
- + Duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí NTM nâng cao xã Phú Riềng: 2,0 tỷ đồng;
- + Duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí NTM xã Long Hà: 1,0 tỷ đồng;
- + Duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí NTM xã Phú Trung: 1,0 tỷ đồng;
- + Duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí NTM xã Phước Tân: 1,0 tỷ đồng;
- + Xây dựng huyện nông thôn mới: 31,238 tỷ đồng.
- Vốn sự nghiệp do Trung ương và tỉnh hỗ trợ: 5.683.000.000 đồng.
- + Khối huyện: phân bổ cho 06 cơ quan, đơn vị và các tổ chức chính trị - xã hội huyện: 1.381.080.000 đồng;
- + Khối xã: phân bổ cho 10 xã: 4.301.920.000 đồng.

c) Kết quả thực hiện các nguồn vốn:

- Kết quả giải ngân vốn đầu tư phát triển do Trung ương và tỉnh hỗ trợ: 24,917 tỷ đồng (đạt 46,5%).
- Kết quả giải ngân vốn sự nghiệp do Trung ương và tỉnh hỗ trợ: 765.125.000 đồng (đạt 13,46%).

d) Kết quả thực hiện cơ chế đầu tư đặc thù:

Trong năm 2024, UBND huyện Phú Riềng đã phê duyệt và phân bổ vốn giao UBND các xã thực hiện đầu tư xây dựng các công trình theo cơ chế đặc thù từ nguồn xi măng do tỉnh cấp (1.751 tấn). Cụ thể:

- Đường bê tông xi măng giao thông nông thôn: 13,723km;
- Sân bê tông xi măng: 1.300m².

Tổng kinh phí thực hiện: 13,9 tỷ đồng. Trong đó:

- Vốn ngân sách nhà nước: 9,4 tỷ đồng;
- Vốn Nhân dân đóng góp: 4,5 tỷ đồng.

Đến nay, các công trình đã được triển khai đầu tư cơ bản hoàn thành, còn một số công trình đang chuẩn bị nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật đã đạt được

- Chương trình đang nhận được sự quan tâm, hỗ trợ, tạo điều kiện thực hiện đặc biệt của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, giúp huyện thuận lợi triển khai thực hiện như: Hỗ trợ vốn từ nguồn ngân sách Trung ương, tỉnh để xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ xi măng trả chậm thực hiện các công trình đặc thù; hỗ trợ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình chuyên đề, nội dung thành phần thuộc chương trình;

- Chương trình đã được lãnh đạo Huyện ủy, Hội đồng nhân dân và UBND huyện quan tâm chỉ đạo và tạo mọi điều kiện để thực hiện, nhờ đó các khó khăn, vướng mắc được kịp thời giải quyết, tạo thuận lợi cho quá trình triển khai thực hiện tại các xã;

- Chương trình đến nay đã đạt được nhiều kết quả khả quan, đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn được cải thiện, hạ tầng kinh tế - xã hội được tăng cường; kinh tế phát triển; văn hóa - xã hội, môi trường đều có những chuyển biến tích cực; an sinh xã hội được đảm bảo; hệ thống chính trị không ngừng được kiện toàn củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền, hoạt động của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức Đoàn thể chính trị - xã hội; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, bộ mặt nông thôn mới của các xã từng bước khởi sắc hơn;

- Các chính sách hỗ trợ phát triển của nhà nước được triển khai kịp thời, hiệu quả góp phần tích cực vào phát triển kinh tế, cải thiện, nâng cao thu nhập cho nhân dân như: Hỗ trợ nhà ở, mua bảo hiểm y tế, mua nông cụ, bò giống, xóa nghèo, chỉnh trang môi trường nông thôn...

2. Những hạn chế, tồn tại chủ yếu và nguyên nhân

Bên cạnh kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

- Nhu cầu kinh phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội cao, trong khi nguồn thu ngân sách còn hạn chế nên rất khó đáp ứng tổng thể trên toàn bộ lĩnh vực theo tiêu chí.

- Tiến độ triển khai, thủ tục đầu tư các công trình thuộc danh mục đầu tư xây dựng nông thôn mới tại các xã thực hiện chậm; tiến độ giải ngân các nguồn vốn còn

chậm. Nguyên nhân: do các chủ đầu tư xây dựng công trình còn chưa chủ động trong quá trình chuẩn bị các trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng.

- Một số tiêu chí, chỉ tiêu mặc dù đã được các phòng chuyên môn thẩm tra nhiều lần nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu của Hội đồng thẩm định tỉnh như tiêu chí Môi trường, tiêu chí Trường học. Nguyên nhân: việc lập đồ án quy hoạch chung xây dựng của UBND các xã chưa hoàn thành; lập hồ sơ minh chứng gặp một số khó khăn như: thiếu số liệu về môi trường do đặc thù của địa phương (xã Bình Sơn).

- Một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới rất khó thực hiện hoàn thành với 02 nguyên nhân chính như sau:

+ Do nhu cầu vốn Nhà nước đầu tư lớn: Tỷ lệ km đường huyện đạt chuẩn theo quy hoạch đạt 100% (chỉ tiêu 2.2); Xây dựng TTYT huyện đạt chuẩn (chỉ tiêu 5.1); Đầu tư một số hạng mục (đường chạy điện kinh, sân khấu di động, âm thanh, ánh sáng ...) trong Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện đạt chuẩn (chỉ tiêu 5.2); Công trình xử lý nước thải sinh hoạt (chỉ tiêu 7.4).

+ Cần huy động nguồn lực đầu tư từ xã hội để thực hiện như: Công trình xử lý chất thải rắn (chỉ tiêu 7.1, 7.8): dự án Nhà máy xử lý chất thải sinh hoạt, công nghiệp và nguy hại Phú Riềng có diện tích 37,72 ha với công suất xử lý: 490 tấn rác thải/ngày đã được UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 do Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Viettech thực hiện. Tuy nhiên, đến nay dự án vẫn chưa hoàn thành thủ tục thu hồi đất từ Công ty TNHH MTV Cao su Phú Riềng để thực hiện. Xây dựng Bến xe khách tại huyện (theo quy hoạch) đạt tiêu chuẩn loại IV trở lên; Vận động tổ chức, cá nhân xây dựng 01 mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp quy mô cấp xã trở lên.

PHẦN THỨ HAI PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

I. DỰ KIẾN NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TẬP TRUNG THỰC HIỆN

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động từ Ban Chỉ đạo, Văn phòng điều phối CT MTQG xây dựng NTM huyện đến Ban Quản lý thực hiện Chương trình xã.

- Các cơ quan, đơn vị phụ trách tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới huyện theo nhiệm vụ được phân công tham mưu, đề xuất và ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các xã thực hiện xây dựng nông thôn mới, bảo đảm hiệu quả, kịp thời phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện.

- Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất, ngành nghề nông thôn; xây dựng các mô hình hợp tác theo chuỗi giá trị để tạo việc làm, nâng cao thu nhập bền vững cho người dân. Triển khai chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm - OCOP, gắn với phát triển du lịch nông thôn và đặc sản từng khu vực. Tạo điều kiện thúc đẩy cho khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

- Huy động Nhân dân tiếp tục đóng góp, cùng chung tay thực hiện xây dựng hệ

thống đèn chiếu sáng đường, trồng cây xanh tạo cảnh quan, vệ sinh môi trường nông thôn, duy tu bảo dưỡng các tuyến đường giao thông trong khu dân cư...

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra kết quả thực hiện Chương trình để từ đó kịp thời phát hiện các tồn tại, khó khăn, khuyết điểm trong quá trình thực hiện để khắc phục, điều chỉnh.

- Tổ chức xây dựng hoàn thành xã Bình Tân đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2024 được UBND tỉnh công nhận; xây dựng xã Long Hà đạt chuẩn NTM nâng cao năm 2025; xây dựng xã Phú Riềng đạt chuẩn NTM kiểu mẫu năm 2025; từng bước hoàn thiện hồ sơ minh chứng xây dựng huyện Phú Riềng đạt chuẩn nông thôn mới; tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí đối với các xã đã được công nhận NTM, NTM nâng cao; thực hiện tốt các chương trình chuyên đề, nội dung thành phần thuộc Chương trình từ nhiều nguồn vốn; Rà soát, phê duyệt đầu tư theo cơ chế đặc thù các công trình trên địa bàn huyện, đặc biệt là các tuyến đường giao thông nông thôn bê tông xi măng.

- Báo cáo, kiến nghị UBND tỉnh hỗ trợ huyện về nguồn vốn đầu tư đối với các chỉ tiêu về giao thông, xây dựng TTYT huyện, xây dựng một số hạng mục (đường chạy điền kinh, hồ bơi, sân khấu di động, âm thanh, ánh sáng ...) trong Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện; Công trình xử lý nước thải sinh hoạt.

- Tiếp tục phối hợp giải quyết những khó khăn, vướng mắc cho Nhà đầu tư dự án Nhà máy xử lý chất thải sinh hoạt, công nghiệp và nguy hại Phú Riềng để thực hiện dự án. Kêu gọi Nhà đầu tư quan tâm xây dựng Bến xe khách tại huyện (theo quy hoạch) đạt tiêu chuẩn loại IV trở lên. Vận động các câu lạc bộ thể thao trên địa bàn huyện tham gia đầu tư một số trang bị cần thiết tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện cho các hoạt động thể thao kết nối với xã (taekwondo, karatedo, bóng chuyền...). Vận động HTX Hòa Phú xây dựng 01 mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp đạt quy mô theo yêu cầu của chỉ tiêu.

II. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP ĐỂ ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ, NÂNG CAO HIỆU QUẢ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình; bảo đảm hoạt động của bộ máy trong công tác chỉ đạo, thực hiện Chương trình đồng bộ, hiệu quả. Trong đó, cần tiếp tục nghiên cứu phân công, phân cấp và làm rõ nhiệm vụ để thống nhất giữa các thành viên tham gia, tránh chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ.

- Tập trung lãnh đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp nhằm giữ vững và nâng chất các tiêu chí nông thôn mới đã đạt được; tiếp tục huy động các nguồn lực để thực hiện Chương trình đúng theo kế hoạch, lộ trình đã đề ra, tập trung công tác đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả sản xuất, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân trên địa bàn.

- Thường xuyên tuyên truyền chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; tuyên truyền các chương trình, nội dung thực hiện cụ thể,

gắn với các cuộc hội nghị, hội thảo với các nhà khoa học, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài huyện, tỉnh nhằm giới thiệu chính sách tái cơ cấu nông nghiệp, kêu gọi đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; khuyến khích nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, từng bước xây dựng hình thành ngành nông nghiệp sạch, công nghệ cao ở huyện.

- Phát huy hơn nữa vai trò chủ thể của người dân trong công tác xây dựng nông thôn mới nhằm thực hiện xã hội hóa để huy động thêm nguồn lực cho đầu tư phát triển, giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước; vai trò của doanh nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã và nông dân trong liên kết sản xuất và tiêu thụ hàng hóa nông sản cũng như việc xây dựng nhãn hiệu, phát triển thương hiệu cần phải đầu tư quan tâm đúng mức nhằm từng bước nâng cao thu nhập, đời sống Nhân dân.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của UBND huyện Phú Riềng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Các thành viên BCĐ NTM huyện;
- UBND các xã;
- LĐVP;
- Lưu: VT.



**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Lê Văn Chung



PHỤ LỤC KẾT QUẢ THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ HUYỆN NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ được sửa đổi tại Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

Nội dung tiêu chí				Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện	Hiện trạng năm 2023	Lũy kế đến tháng 11/2024	Ước tháng 6/2025
1. Có 100% số xã trên địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới (đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025).					Chưa đạt	Chưa đạt	Đạt
2. Có ít nhất 10% số xã trên địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025).					Chưa đạt	Chưa đạt	Đạt
3. Có 100% số thị trấn trên địa bàn đạt chuẩn đô thị văn minh.					Chưa đạt	Đạt	Đạt
4. Tỷ lệ hài lòng của người dân trên địa bàn đối với kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện đạt từ 90% trở lên (trong đó có tỷ lệ hài lòng của người dân ở từng xã đối với kết quả thực hiện từng nội dung xây dựng nông thôn mới đạt từ 80% trở lên).					Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá
5. Đạt các tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, bao gồm:							
TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan, đơn vị chủ trì thực hiện	Hiện trạng năm 2023	Lũy kế đến tháng 11/2024	Ước tháng 6/2025
1	Quy hoạch	1.1. Có quy hoạch xây dựng vùng huyện được phê duyệt còn thời hạn hoặc được rà soát, điều chỉnh theo quy định, trong đó có quy hoạch khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn	Đạt	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Chưa đạt	Chưa đạt	Đạt
		1.2. Có công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu hoặc hạ tầng xã hội	≥01				

		thiết yếu được đầu tư xây dựng theo quy hoạch xây dựng vùng huyện đã được phê duyệt	công trình		Chưa đạt	Chưa đạt	Đạt
2	Giao thông	2.1. Hệ thống giao thông trên địa bàn huyện đảm bảo kết nối tới các xã và được bảo trì hàng năm	Đạt	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Chưa đạt	Đạt	Đạt
		2.2. Tỷ lệ km đường huyện đạt chuẩn theo quy hoạch	100%		Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
		2.3. Tỷ lệ km đường huyện được trồng cây xanh dọc tuyến đường	$\geq 50\%$		Đạt	Đạt	Đạt
		2.4. Bến xe khách tại huyện (nếu có theo quy hoạch) đạt tiêu chuẩn loại IV trở lên	≥ 01		Đạt	Chưa đạt	Đạt
3	Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	3.1. Hệ thống thủy lợi liên xã đồng bộ với hệ thống thủy lợi các xã theo quy hoạch	Đạt	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Đạt	Đạt	Đạt
		3.2. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ	Đạt		Đạt	Đạt	Đạt
4	Điện	Hệ thống điện liên xã đồng bộ với hệ thống điện các xã theo quy hoạch, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của cả hệ thống	Đạt	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Đạt	Đạt	Đạt
5	Y tế - Văn hóa - Giáo dục	5.1. Trung tâm Y tế huyện đạt chuẩn	Đạt	Trung tâm Y tế huyện	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
		5.2. Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện đạt chuẩn, có nhiều hoạt động văn hóa - thể thao kết nối với các xã	Đạt	Phòng Văn hóa và Thông tin	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
		5.3. Tỷ lệ trường Trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trở lên	$\geq 60\%$	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Đạt	Đạt	Đạt
		5.4. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1, hoặc đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục thông qua các thiết chế giáo dục khác được giao chức năng, nhiệm vụ giáo dục thường xuyên trên địa bàn			Đạt	Đạt	Đạt
		6.1. Có khu công nghiệp, hoặc cụm công nghiệp được đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hoặc cụm ngành nghề nông thôn	Đạt	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
		6.2. Có mô hình chợ đảm bảo an toàn thực phẩm theo hướng dẫn	Đạt		Chưa đạt	Đạt	Đạt

6	Kinh tế	6.3. Hình thành vùng nguyên liệu tập trung đối với các sản phẩm chủ lực hoặc có mô hình liên kết theo chuỗi giá trị đảm bảo an toàn thực phẩm, kết nối từ sản xuất đến tiêu thụ đối với các sản phẩm chủ lực của huyện	Đạt	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Đạt	Đạt	Đạt
		6.4. Có Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp hoặc đơn vị chuyển giao kỹ thuật nông nghiệp hoạt động hiệu quả			Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
7	Môi trường	7.1. Hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp trực tiếp $\leq 50\%$ tổng lượng phát sinh	Đạt	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
		7.2. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn	$\geq 40\%$		Đạt	Đạt	Đạt
		7.3. Có mô hình tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp quy mô cấp xã trở lên	≥ 01 mô hình	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Chưa đạt	Chưa đạt	Đạt
		7.4. Có công trình xử lý nước thải sinh hoạt áp dụng biện pháp phù hợp	≥ 01 công trình	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
		7.5. Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường, trong đó tỷ lệ đất trồng cây xanh trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp tối thiểu là 10% diện tích toàn khu	Đạt		Đạt	Đạt	Đạt
		7.6. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn	$\geq 2m^2/\text{người}$	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Đạt	Đạt	Đạt
		7.7. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định	$\geq 50\%$	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
		7.8. Tỷ lệ điểm tập kết, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện có hạ tầng về bảo vệ môi trường theo quy định	100%		Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
		8.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	$\geq 34\%$	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
		8.2. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững	$\geq 35\%$		Đạt	Đạt	Đạt

8	Chất lượng môi trường sống	8.3. Có kế hoạch/Đề án kiểm kê, kiểm soát, bảo vệ chất lượng nước; phục hồi cảnh quan, cải tạo hệ sinh thái ao hồ và các nguồn nước mặt trên địa bàn huyện	Đạt	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
		8.4. Cảnh quan, không gian trên địa bàn toàn huyện đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn	Đạt		Chưa đạt	Chưa đạt	Chưa đạt
		8.5. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do huyện quản lý tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm	100%	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Đạt	Đạt	Đạt
9	Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công	9.1. Đảng bộ, chính quyền huyện được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đạt	Phòng Nội vụ	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá
		9.2. Tổ chức chính trị - xã hội của huyện được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	100%		Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá
		9.3. Trong 02 năm liên tục trước năm xét công nhận, không có công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự	Không		Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá
		9.4. Đảm bảo an ninh, trật tự	Đạt	Công an huyện	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá	Chưa đánh giá
		9.5. Có dịch vụ công trực tuyến một phần	Đạt	<i>Văn phòng HĐND và UBND huyện</i>	Đạt	Đạt	Đạt
		9.6. Huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định	Đạt	Phòng Tư pháp	Đạt	Đạt	Đạt

Thống kê**Tiêu chí chung:****4 4 4****Số chỉ tiêu đạt:****0 1 3****Số chỉ tiêu chưa đạt:****3 2 0****Số chỉ tiêu chưa đánh giá:****1 1 1****Tiêu chí huyện NTM:****36 36 36****Số chỉ tiêu đạt:****15 16 20****Số chỉ tiêu chưa đạt:****17 16 12****Số chỉ tiêu chưa đánh giá:****4 4 4**